Trường: .....

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Chữ ký giám thị:	Số phách

KIỂM TRA MÔN ..... THỜI GIAN .....

Chữ ký giám khảo:	Số phách

Lưu ý:
-Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng
-Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề
- Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vừa khít với ô tròn giới hạn. TUYỆT ĐỐI không sửa chữa đáp án.

ĐIỂM SỐ

SỐ BÁO DANH

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

MÃ ĐỀ

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TÔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

	A	B	C	D		A	B	C	D		A	B	C	D		A	B	C	D
1	○	○	○	○	11	○	○	○	○	21	○	○	○	○	31	○	○	○	○
2	○	○	○	○	12	○	○	○	○	22	○	○	○	○	32	○	○	○	○
3	○	○	○	○	13	○	○	○	○	23	○	○	○	○	33	○	○	○	○
4	○	○	○	○	14	○	○	○	○	24	○	○	○	○	34	○	○	○	○
5	○	○	○	○	15	○	○	○	○	25	○	○	○	○	35	○	○	○	○
6	○	○	○	○	16	○	○	○	○	26	○	○	○	○	36	○	○	○	○
7	○	○	○	○	17	○	○	○	○	27	○	○	○	○	37	○	○	○	○
8	○	○	○	○	18	○	○	○	○	28	○	○	○	○	38	○	○	○	○
9	○	○	○	○	19	○	○	○	○	29	○	○	○	○	39	○	○	○	○
10	○	○	○	○	20	○	○	○	○	30	○	○	○	○	40	○	○	○	○
41	○	○	○	○	51	○	○	○	○										
42	○	○	○	○	52	○	○	○	○										
43	○	○	○	○	53	○	○	○	○										
44	○	○	○	○	54	○	○	○	○										
45	○	○	○	○	55	○	○	○	○										
46	○	○	○	○	56	○	○	○	○										
47	○	○	○	○	57	○	○	○	○										
48	○	○	○	○	58	○	○	○	○										
49	○	○	○	○	59	○	○	○	○										
50	○	○	○	○	60	○	○	○	○										

© Copyright by TN Team

Trường: .....

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Chữ ký giám thị:	Số phách

KIỂM TRA MÔN ..... THỜI GIAN .....

Chữ ký giám khảo:	Số phách

Lưu ý:
-Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng
-Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề
- Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vừa khít với ô tròn giới hạn. TUYỆT ĐỐI không sửa chữa đáp án.

ĐIỂM SỐ

SỐ BÁO DANH

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

MÃ ĐỀ

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TÔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

	A	B	C	D		A	B	C	D		A	B	C	D		A	B	C	D
1	○	○	○	○	11	○	○	○	○	21	○	○	○	○	31	○	○	○	○
2	○	○	○	○	12	○	○	○	○	22	○	○	○	○	32	○	○	○	○
3	○	○	○	○	13	○	○	○	○	23	○	○	○	○	33	○	○	○	○
4	○	○	○	○	14	○	○	○	○	24	○	○	○	○	34	○	○	○	○
5	○	○	○	○	15	○	○	○	○	25	○	○	○	○	35	○	○	○	○
6	○	○	○	○	16	○	○	○	○	26	○	○	○	○	36	○	○	○	○
7	○	○	○	○	17	○	○	○	○	27	○	○	○	○	37	○	○	○	○
8	○	○	○	○	18	○	○	○	○	28	○	○	○	○	38	○	○	○	○
9	○	○	○	○	19	○	○	○	○	29	○	○	○	○	39	○	○	○	○
10	○	○	○	○	20	○	○	○	○	30	○	○	○	○	40	○	○	○	○
41	○	○	○	○	51	○	○	○	○										
42	○	○	○	○	52	○	○	○	○										
43	○	○	○	○	53	○	○	○	○										
44	○	○	○	○	54	○	○	○	○										
45	○	○	○	○	55	○	○	○	○										
46	○	○	○	○	56	○	○	○	○										
47	○	○	○	○	57	○	○	○	○										
48	○	○	○	○	58	○	○	○	○										
49	○	○	○	○	59	○	○	○	○										
50	○	○	○	○	60	○	○	○	○										

© Copyright by TN Team